

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 3, tháng 04/2024

www.tbt.gov.vn



WTO tổ chức thảo luận chuyên sâu về tạo thuận lợi cho thương mại qua khai thác số hóa

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

WTO tổ chức thảo luận chuyên sâu về tạo thuận lợi cho thương mại qua khai thác số hóa



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

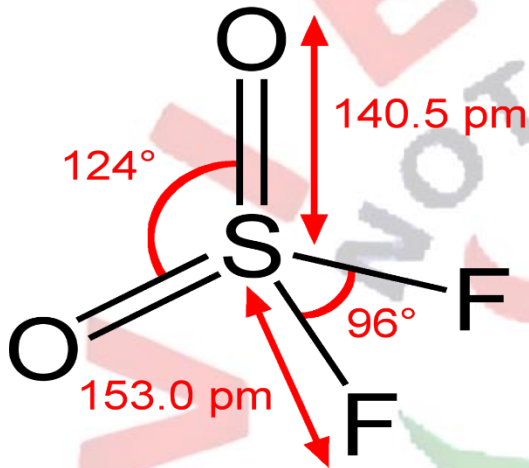
Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 17/04/2024-30/04/2024

7

Tin cảnh báo TBT số 3 tháng 04/2024

10

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành



Quan ngại thương mại

12

Biện pháp hành chính về đăng ký nhà sản xuất nước ngoài của Thực phẩm nhập khẩu của Trung Quốc



Hoạt động TBT và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

15

Cam kết quy chuẩn kỹ thuật trong các Chương TBT của Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên (Phần 1)



WTO tổ chức thảo luận chuyên sâu về tạo thuận lợi cho thương mại qua khai thác số hóa

Tại phiên họp của Ủy ban Tạo thuận lợi Thương mại (TFA) của WTO tổ chức vào ngày 16-17 tháng 4 năm 2024, các nước Thành viên bắt đầu thảo luận về việc sử dụng các công cụ kỹ thuật số để tối ưu hóa việc di chuyển hàng hóa qua biên giới. Các nước Thành viên đã nghe các bài thuyết trình về kinh nghiệm ở cấp quốc gia trong vận dụng số hóa để tạo thuận lợi cho thương mại. Từ nay cho tới hết năm 2024, Ủy ban dự định sẽ tiếp tục thảo luận về chủ đề này trong các cuộc họp tiếp theo và sẽ tóm tắt lại toàn bộ vào thời điểm cuối năm.

Các tiểu chủ đề được đề cập tại cuộc họp gồm có: sử dụng dữ liệu và công nghệ để đơn giản hóa thương mại; thúc đẩy thực hiện Hiệp định Tạo thuận lợi thương mại thông qua cách mạng số và công nghệ thông minh; và số hóa các thủ tục biên giới. Mười phái đoàn đã tham gia chia sẻ kinh nghiệm gồm có Trung Quốc, Costa Rica, Guatemala, Nhật Bản, Pakistan, Peru, Cộng hòa Dominica, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ và Togo.



Ảnh: Phiên họp của Ủy ban TFA tập trung thảo luận về khai thác số hóa để tạo thuận lợi cho thương mại (Nguồn: WTO)

Các chủ đề khác thuộc chủ đề số hóa sẽ được đưa ra tại các cuộc họp tiếp theo của Ủy ban TFA là các thủ tục và yêu cầu về tài liệu để tạo thuận lợi cho thương mại; và “một cửa”. Sau đó, các nước Thành viên sẽ quyết định về hình thức tổng hợp các thảo luận với mục đích cô đọng những bài học kinh nghiệm của các nước Thành viên thành một kết quả rõ ràng vào cuối năm nay.

Tại phiên họp, Ban Thư ký WTO cũng đã cung cấp báo cáo hiện trạng liên quan đến việc phê chuẩn và thực thi Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại. TFA có hiệu lực vào năm 2017 và bao gồm các điều khoản nhằm đẩy nhanh việc di chuyển, giải phóng và thông quan hàng hóa, bao gồm cả hàng hóa quá cảnh. Đây là hiệp định đầu tiên của WTO trong đó các thành viên đang phát triển và các thành viên quốc gia kém phát triển nhất (LDC) có thể xác định lịch trình thực hiện của riêng mình và tìm cách nâng cao năng lực thực hiện thông qua việc cung cấp các hình thức tài trợ và hỗ trợ liên quan.

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC

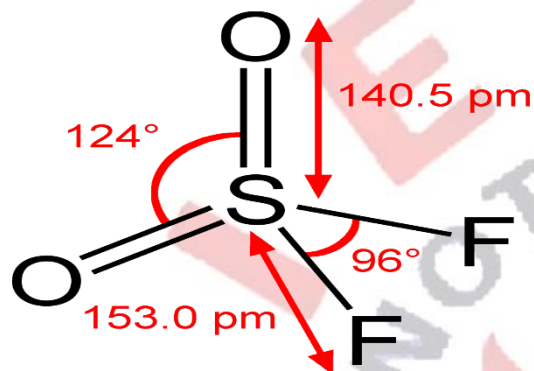
TỪ 17/04/2024-30/04/2024

| Nước thông báo | Số lượng TB | Vấn đề thông báo |
|------------------|-------------|---|
| Á-rập | 2 | Ngũ cốc, Rau củ quả. |
| Albani | 1 | Thực phẩm hữu cơ. |
| Argentina | 2 | Xi măng, Trà xanh. |
| Ấn Độ | 2 | Thiết bị điện tử, Thép. |
| Bahrain | 3 | Rau củ quả, Ngũ cốc, Xi măng. |
| Brazil | 10 | Thiết bị điện, Phương tiện đường bộ, Thiết bị y tế, Thuốc lá điện tử, Sản phẩm gia súc và gia cầm, Đo lường pháp định, Viễn thông. |
| Canada | 2 | Rau củ quả. |
| Chile | 3 | Thực phẩm, Vật tư hàng hải, Đèn chiếu sáng. |
| Đài Loan | 1 | Truy xuất nguồn gốc thực phẩm. |
| Đan Mạch | 1 | Vận chuyển động vật. |
| Hàn Quốc | 3 | Thiết bị truyền thông, Sản phẩm vệ sinh khử khuẩn. |
| Hoa Kỳ | 20 | Thiết bị truyền thông, Khí nhà kính, Phẩm màu, Hóa chất độc hại, Tiết kiệm năng lượng, Khí thải hàng không, Dụng cụ cho trẻ sơ sinh, Bao bì dược phẩm, Nguồn phát điện liên tục, Thiết bị cảnh báo không dây, Chất thải từ lò nung, An toàn phương tiện đường bộ. |
| Israel | 1 | Thép làm cốt bê tông. |
| Kenya | 5 | Sợi dệt, May mặc, Công nghệ AI, Bột thảo mộc. |
| Kuwait | 2 | Ngũ cốc, Rau củ quả. |
| Malaysia | 1 | Sữa và sản phẩm từ sữa. |

| Nước thông báo | Số lượng TB | Vấn đề thông báo |
|--------------------------|--------------------|---|
| Mexico | 2 | Phương tiện đường sắt. |
| Liên minh Châu Âu | 3 | Sản phẩm diệt khuẩn, Phương tiện đường bộ. |
| New Zealand | 1 | Thuốc lá. |
| Nhật Bản | 1 | Thiết bị IoT. |
| Oman | 2 | Ngũ cốc, Rau củ quả. |
| Qatar | 2 | Ngũ cốc, Rau củ quả. |
| Thái Lan | 3 | Thiết bị điện gia dụng, Đèn LED. |
| Trung Quốc | 15 | Đèn la-ze, Khoáng sản, Phụ gia thực phẩm, Máy móc công nghiệp, An toàn phương tiện đường bộ, Thiết bị PCCC, Tiết kiệm năng lượng. |
| UAE | 4 | Ngũ cốc, Rau củ quả. |
| Úc | 2 | Thuốc lá điện tử, Chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy. |
| Ukraine | 2 | Sản phẩm may mặc, Dược phẩm. |
| Uruguay | 5 | Chất ô nhiễm vô cơ trong thực phẩm, Phụ gia thực phẩm, Dụng cụ nhựa đựng thực phẩm. |
| Vương quốc Anh | 3 | Dược phẩm, Nước giải khát đóng chai, Giấy ướt. |
| Yemen | 2 | Ngũ cốc, Rau củ quả. |
| Tổng số Thông báo | 107 | |

TIN CẢNH BÁO TBT THÁNG 4

Dự thảo Quyết định không gia hạn việc phê duyệt sulfuryl fluoride để sử dụng trong các sản phẩm diệt khuẩn của Ủy ban Châu Âu



Ngày 17/04/2024, Liên minh Châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo Quyết định không gia hạn việc phê duyệt sulfuryl fluoride để sử dụng trong các sản phẩm diệt khuẩn thuộc loại sản phẩm 8 và 18 theo Quy định (EU) số 528/2012 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu.

Lí do Ủy ban Châu Âu dự thảo Quyết định này là vì những thông tin bắt buộc về độc tính sinh sản và các đặc tính gây rối loạn nội tiết của chất này không phải do người nộp đơn cung cấp, do đó không thể xác định liệu hoạt chất đó có đáp ứng các tiêu chí loại trừ nêu tại Điều 5(1), điểm (c) và (d), của Quy định (EU) số 528/2012. Hơn nữa, việc thiếu thông tin liên quan đến độc tính sinh sản và các đặc tính gây rối loạn nội tiết nên đã gây cản trở cho việc kết luận rằng liệu sulfuryl fluoride có những tác động không thể chấp nhận được đối với sức khỏe con người và môi trường hay không.

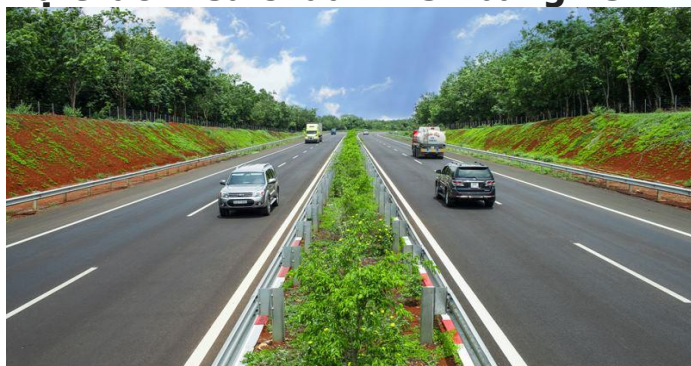
Dự thảo dự kiến ban hành tháng 7/2024 và có hiệu lực sau 20 ngày kể từ ngày đăng tải trên Công báo chính thức OJEU của Liên minh Châu Âu. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/EEC/24_02650_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/EU/1057.

Dự thảo Tiêu chuẩn Liên bang về An toàn cho phương tiện cơ giới của Hoa Kỳ



Ngày 18/04/2024, Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra 02 Dự thảo Tiêu chuẩn Liên bang về An toàn cho phương tiện cơ giới gồm "Tính toàn vẹn của hệ thống nhiên liệu của phương tiện sử dụng nhiên liệu hydro" và "Tính toàn vẹn của hệ thống lưu trữ hydro nén".

Bản tin TBT | 6

Các dự thảo nêu rõ những yêu cầu về hiệu suất đối với tất cả các phương tiện cơ giới sử dụng hydro làm nguồn nhiên liệu. Các tiêu chuẩn được đề xuất dựa trên Quy định kỹ thuật toàn cầu (GTR) số 13. Tiêu chuẩn về "Tính toàn vẹn của hệ thống nhiên liệu của phương tiện sử dụng nhiên liệu hydro", quy định về tính toàn vẹn của hệ thống nhiên liệu trên phương tiện sử dụng nhiên liệu hydro trong quá trình vận hành và khi gặp sự cố. Tiêu chuẩn về "Tính toàn vẹn của hệ thống lưu trữ hydro nén" chỉ định các yêu cầu an toàn đối với hệ thống lưu trữ hydro nén trên các phương tiện giao thông. Hai tiêu chuẩn được kỳ vọng sẽ giúp làm giảm số ca tử vong và thương tích trong trường hợp có thể xảy ra hỏa hoạn do rò rỉ nhiên liệu hydro và/hoặc nổ hệ thống lưu trữ hydro. Hoa Kỳ chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của các Dự thảo này. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/USA/24_02679_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/USA/2114.

Dự thảo đề xuất Quy định của Liên minh Châu Âu về các yêu cầu tuần hoàn đối với thiết kế phương tiện và quản lý phương tiện hết niên hạn sử dụng

Ngày 24/04/2024, Liên minh Châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo đề xuất Quy định của Liên minh Châu Âu về các yêu cầu tuần hoàn đối với thiết kế phương tiện và quản lý phương tiện hết niên hạn sử dụng, sửa đổi Quy định (EU) 2018/858 và 2019/1020 và bãi bỏ Chỉ thị 2000/53/EC và 2005/64/EC.

Dự thảo được đề xuất đưa ra các yêu cầu về tính tuần hoàn trong thiết kế và sản



xuất phương tiện liên quan đến khả năng tái sử dụng, khả năng tái chế và khả năng phục hồi cũng như khả năng tái sử dụng các phần tái chế đã được xác minh thông qua phê duyệt mẫu, cũng như các yêu cầu về thông tin và ghi nhãn trên các bộ phận, phụ tùng và vật liệu trên ô tô. Dự thảo này cũng quy định yêu cầu về trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất trong việc thu gom và xử lý các phương tiện hết niên hạn sử dụng cũng như việc xuất khẩu phương tiện đã qua sử dụng từ Liên minh Châu Âu sang các nước thứ ba.

Dự thảo dự kiến sẽ được ban hành và có hiệu lực trong năm 2025, thời gian cụ thể sẽ thông báo sau. Các nước Thành viên WTO có 90 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/EEC/24_02764_00_e.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/EEC/24_02764_01_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/EU/1058.

Đề xuất sửa đổi các quy định liên quan đến sữa và các sản phẩm sữa của Malaysia



Ngày 26/04/2024, Malaysia thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Đề xuất sửa đổi các quy định liên quan đến sữa và các sản phẩm sữa trong khuôn khổ quy định 82 và 117(7), đồng thời bổ sung quy định phụ 117(1B) mới vào Quy định Thực phẩm năm 1985.

Các sửa đổi được đề xuất đối với Quy định Thực phẩm năm 1985 bao gồm những nội dung sau: (i) Sửa đổi quy định 82 về định nghĩa và thông số kỹ thuật đối với sữa hoặc sữa tươi nguyên liệu. Sữa

hoặc sữa tươi không được chứa dư lượng thuốc hoặc chất dinh dưỡng bổ sung; (ii) Quy định phụ 117(1B) mới được bổ sung quy định rằng thuật ngữ "tươi" sẽ không được ghi trên nhãn dinh dưỡng của bất kỳ sản phẩm sữa pha chế và sữa hoàn nguyên nào; và (iii) Bổ sung tham chiếu đến quy định 91B và 97A trong quy định phụ 117(7).

Dự kiến thời gian ban hành đề xuất này sẽ được Malaysia thông báo sau, và đề xuất sẽ có hiệu lực sau 06 tháng kể từ ngày ban hành. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

<https://docs.wto.org/imrd/directdoc.asp?DDFDocuments/t/G/TBTN24/MYS120.DOCX>

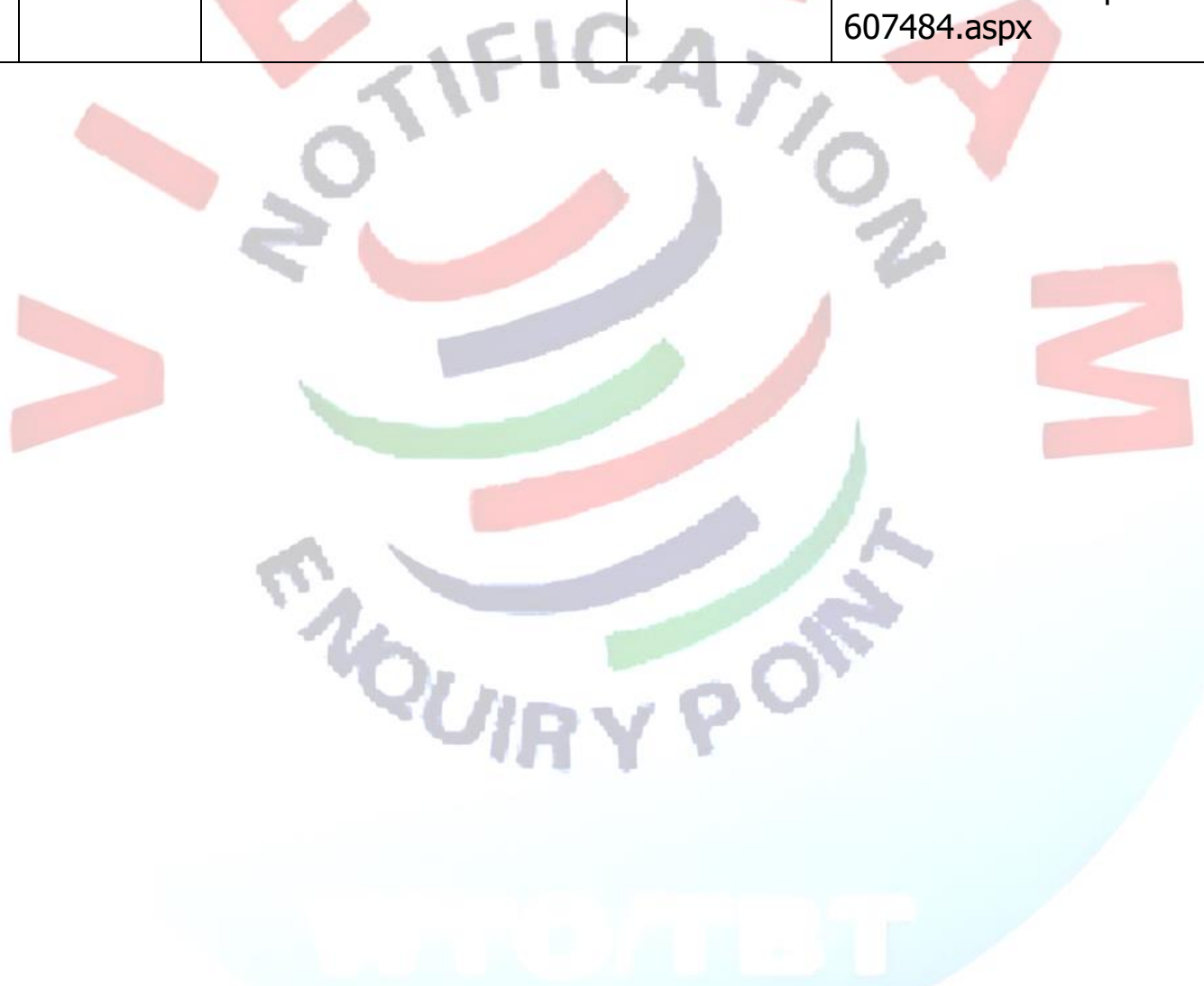
Mã thông báo G/TBT/N/MYS/120.

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

| Stt | Loại văn bản/ Số hiệu | Trích yếu nội dung | Ngày ban hành | Nội dung chi tiết |
|-----|------------------------|--|---------------|---|
| 1 | Thông tư 12/VBHN-BGTVT | Thông tư quy định về tiêu chuẩn đăng kiểm viên đường sắt và yêu cầu đối với cơ sở vật chất, kỹ thuật của tổ chức đăng kiểm đường sắt | 24/4/2024 | https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Van-ban-hop-nhat-12-VBHN-BGTVT-2024-Thong-tu-tieu-chuan-Dang-kiem-vien-duong-sat-608739.aspx |

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

| Stt | Loại văn bản/ Số hiệu | Trích yếu nội dung | Ngày ban hành | Nội dung chi tiết |
|-----|-------------------------|---|---------------|---|
| 1 | Thông tư 08/2024/TT-BCT | Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực xuất nhập khẩu | 22/4 | https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Thong-tu-08-2024-TT-BCT-sua-doi-Thong-tu-linh-vuc-xuat-nhap-khau-607484.aspx |



Biện pháp hành chính về đăng ký nhà sản xuất nước ngoài của Thực phẩm nhập khẩu của Trung Quốc

Tại phiên họp Ủy ban tháng 11/2023, 08 phái đoàn bao gồm: Úc, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Đài Loan, Philippines, Hàn Quốc, Canada và Liên Minh Châu Âu đã tiếp tục nêu quan ngại thương mại với Biện pháp hành chính về đăng ký nhà sản xuất nước ngoài của Thực phẩm nhập khẩu của Trung Quốc. Biện pháp này đã được các nước Thành viên WTO nêu quan ngại từ năm tháng 2/2020 với tổng số 12 lần nêu tại Ủy ban TBT khi còn ở dạng dự thảo. Theo đó Australia cho rằng: Hệ thống đăng ký doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm của Trung Quốc (CIFER) tạo ra gián đoạn thương mại và chi phí sử dụng tài nguyên và lao động đối với các nước xuất khẩu khi tuân thủ quy trình đăng ký CIFER. Các gánh nặng này ngày càng trở lên trầm trọng hơn do số lượng các vấn đề kỹ thuật, sự chậm chễ và thiếu rõ ràng trong hệ thống CIFER. Australia đề nghị Trung Quốc cải thiện hoạt động của CIFER thông qua việc cung cấp: tài liệu hướng dẫn chi tiết và cập nhật thường xuyên; lộ trình công nhận hệ thống đối tác thương mại; đảm bảo tính liên tục của hoạt động thương mại đối với các cơ sở đã đăng ký khi các vấn đề về hệ thống CNTT trong hệ thống CIFER không được giải quyết. Australia cũng nhắc nhở Trung Quốc rằng các quy định của nước này không được phân biệt đối xử với hàng hóa nhập khẩu. Sự chậm trễ trong việc xử lý gia hạn đăng ký, dỡ bỏ lệnh đình chỉ và phê duyệt đơn đăng ký mới từ các nhà sản xuất thực phẩm nước ngoài chỉ dẫn đến việc thực phẩm nhập khẩu bị đối xử kém thuận lợi hơn so với sản phẩm nội địa của Trung Quốc.

Hoa Kỳ cho rằng dù có hiệu lực gần 2 năm nhưng Nghị định 248 tiếp tục tạo ra thách thức mới cho các nhà sản xuất thực phẩm toàn cầu và cơ quan có thẩm quyền khi Trung Quốc thường xuyên thay đổi phạm vi biện pháp mà không thông báo, thực hiện các yêu cầu mới mà không thông báo trước và áp dụng các tiêu chí không nhất quán đối với xét duyệt

hồ sơ đăng ký. Hoa Kỳ yêu cầu Trung Quốc đáp ứng các nghĩa vụ quốc tế và song phương của mình, và bày tỏ duy trì cam kết hỗ trợ và hợp tác với các Thành viên WTO cũng bị tổn hại bởi biện pháp này.

Nhật Bản cũng như các thành viên khác cũng quan ngại với việc thực thi Nghị định 248 và cho rằng các thủ tục thiếu khả năng dự đoán và minh bạch cũng như hạn chế thương mại hơn mức cần thiết Nhật Bản yêu cầu Trung Quốc cải thiện hoạt động của hệ thống CIFER và đảm bảo rằng các thủ tục liên quan đến Nghị định 248 được thực hiện và hoàn thành không chậm trễ và minh bạch. Nhật Bản cũng yêu cầu Trung Quốc: Thiết lập một khoảng thời gian tiêu chuẩn xử lý các đơn đăng ký được thực hiện thông qua hệ thống CIFER (tức là một mốc thời gian tiêu chuẩn phải được tuân thủ từ khi nộp đơn đến khi đăng ký) và thông báo cho các Thành viên và nhà sản xuất nước ngoài biết về khoảng thời gian xử lý đó. Đưa ra lời giải thích đầy đủ về lý do hồ sơ bị từ chối thông qua hệ thống CIFER và đảm bảo tính nhất quán của hồ sơ. Thông báo kịp thời cho các Thành viên về bất kỳ thay đổi nào trong hoạt động của các quy định hoặc hệ thống CIFER, bao gồm cả những thay đổi về mã sản phẩm (HS CIQ) được sử dụng trong hệ thống mà sẽ hoặc có thể ảnh hưởng đến xuất khẩu để khắc phục mọi khiếm khuyết trong hệ thống CIFER càng sớm càng tốt, bao gồm: (a) sự chậm trễ đáng kể hiện tại trong quá trình đăng ký; (b) không có khả năng chấp nhận thư ủy quyền; và (c) thực tế là một số mã sản phẩm (HS CIQ) bị thiếu trong danh sách hiển thị trên hệ thống. Bên cạnh đó Nhật cùng đề nghị Trung Quốc tiến hành xem xét kịp thời các thông tin bổ sung do các nhà sản xuất đã đăng ký cung cấp. Thậm chí hiện nay vẫn có những nhà sản xuất chưa nhận được bất kỳ phản hồi nào từ GACC, tức là 145 trên 899 nhà sản xuất cho các sản phẩm được chỉ định tại Điều 7 Nghị định 248.

Theo Hàn Quốc, quá trình đăng ký vẫn cần tới hai tháng để hoàn thành mặc dù người nộp đơn đã tuân thủ các yêu cầu Tổng cục Hải Quan Trung Quốc (GACC) khi đăng ký danh mục sản phẩm. Hơn nữa, việc thiếu lời giải thích khi đăng ký bị từ chối đặt ra thách thức cho các nhà sản xuất xuất khẩu. Vì vậy, Hàn Quốc yêu cầu Trung Quốc đưa ra lời giải thích rõ

ràng về lý do từ chối đăng ký. Hơn nữa, Hàn Quốc cho rằng việc đăng ký các danh mục sản phẩm sẽ tạo ra gánh nặng thương mại do liên tục yêu cầu thông tin từ các cơ sở sản xuất đã được xác nhận. Do vậy Hàn Quốc đề nghị Trung Quốc xem xét lại đối tượng đăng ký, chuyển trọng tâm sang cơ sở sản xuất, từ đó tạo thuận lợi cho quá trình.

Phản hồi quan ngại của các Phái đoàn Trung Quốc trả lời như sau: Để thực thi hiệu quả Luật An toàn Thực phẩm và các Quy định thi hành luật này, GACC đã sửa đổi các Biện pháp Hành chính về Đăng ký Nhà sản xuất Thực phẩm Nhập khẩu ở nước ngoài (Nghị định 248), có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2022. Chúng tôi đã thông báo biện pháp này cho WTO và thông qua những bình luận hợp lý. Giai đoạn chuyển tiếp phù hợp với các yêu cầu của Hiệp định TBT/SPS. Với sự hợp tác mạnh mẽ của các cơ quan an toàn thực phẩm của tất cả các thành viên, hơn 80.000 nhà sản xuất nước ngoài từ 165 nền kinh tế đã được đăng ký tại Trung Quốc. Trong số đó, có 6.434 công ty Mỹ đăng ký tại Trung Quốc, 6.030 công ty từ Nhật Bản, 2.999 công ty từ Hàn Quốc, 2.193 công ty từ Australia, 1.162 công ty từ Canada và 502 công ty từ Philippines. Năm 2022, trong năm đầu tiên triển khai hệ thống CIFER, Trung Quốc đã nhập khẩu 1,39 nghìn tỷ Nhân dân tệ thực phẩm, tăng 10,4%. Nó cũng chứng minh tính hiệu quả của việc đăng ký nhập khẩu trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm nhập khẩu và thúc đẩy thương mại thực phẩm sang Trung Quốc. Để hỗ trợ việc thực hiện các quy định, GACC đã liên tục ban hành bản giải thích các quy định, hướng dẫn, tài liệu và biểu mẫu hỗ trợ đăng ký, đồng thời triển khai hệ thống thông tin đăng ký cho các doanh nghiệp ở nước ngoài.

Để hiểu rõ hơn về quy định của cơ quan có thẩm quyền và doanh nghiệp của các thành viên, GACC đã tổ chức các cuộc họp giao ban và đào tạo về quy định với hơn 100 Thành viên. Ngoài ra, GACC đã xuất bản video trình diễn hoạt động của hệ thống CIFER trên trang web chính thức của họ. Trung Quốc nhấn mạnh rằng việc thiết lập hệ thống CIFER nhằm mục đích tạo thuận lợi cho việc quản lý tổng thể, tối ưu hóa dịch vụ, đơn giản hóa thủ tục thương mại và thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của thương mại. Trung Quốc đã tổ chức

phiên thông tin bên lề Ủy ban TBT khóa 91 vào tháng 6 năm 2023. Tại phiên thông tin, Trung Quốc đã chia sẻ thông tin triển khai Nghị định 248 của GACC, giới thiệu về vận hành và tối ưu hóa hệ thống đăng ký, đồng thời giải thích về các câu hỏi thường gặp về thủ tục đăng ký nhận được từ các Thành viên. Nếu Thành viên vẫn còn nhầm lẫn về các quy định và hệ thống đăng ký, họ có thể đặt câu hỏi bất kỳ lúc nào và GACC sẽ phản hồi kịp thời và cung cấp hỗ trợ kỹ thuật.



Cam kết quy chuẩn kỹ thuật trong các Chương TBT của Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên (Phần 1)

Chương TBT của Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA) là Chương thứ 7 của Hiệp định này với tên gọi Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp. Chương này bao gồm 8 điều khoản với các nội dung cam kết cụ thể về mục tiêu, thuật ngữ và định nghĩa, điều khoản chung, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình đánh giá sự phù hợp, hậu kiểm và thực thi.

Về quy chuẩn kỹ thuật, Quy chuẩn kỹ thuật là một biện pháp kỹ thuật bắt buộc áp dụng, khác với tiêu chuẩn là biện pháp tự nguyện áp dụng. Do vậy các quy chuẩn kỹ thuật nếu được xây dựng và ban hành không phù hợp sẽ rất dễ tạo ra rào cản đối với thương mại. Các nước ASEAN cam kết thực hiện theo các nguyên tắc đã được quy định trong Hiệp định TBT của WTO trong quá trình xây dựng quy chuẩn kỹ thuật của mình. Đó là các nguyên tắc quan trọng liên quan tới việc đảm bảo xây dựng, ban hành và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật căn cứ trên tiêu chuẩn quốc tế hoặc tiêu chuẩn quốc gia đã hài hoà với tiêu chuẩn quốc tế. Ngoài ra, phương án thay thế cũng được các nước ASEAN cam kết trong quá trình xây dựng quy chuẩn kỹ thuật. Phương án thay thế là phương án mà chính phủ các nước phải cân nhắc trong quá trình ban hành chính sách. Trong trường hợp bắt buộc phải xây dựng biện pháp quản lý vì mục tiêu bảo vệ sức khỏe con người, bảo vệ môi trường, bảo vệ an ninh quốc gia... cần phải cân nhắc các phương án và lựa chọn phương án hạn chế thương mại ít nhất. Điều 2.8 của Hiệp định TBT của WTO quy định quy chuẩn kỹ thuật phải được ban hành dựa trên đặc tính của sản phẩm, không phải mô tả hoặc thiết kế của sản phẩm. Ví dụ quy chuẩn kỹ thuật đối với cửa chống cháy cần quy định cửa phải chịu được lửa trong vòng 30 phút, thay vì quy định cửa phải làm bằng thép, dày 5cm. Việc ban hành các quy chuẩn kỹ thuật chỉ dựa trên mô tả sản phẩm để gây ra cản trở đối với thương mại. Như ví dụ đã nêu, nếu

dựa trên đặc tính của sản phẩm, quy chuẩn kỹ thuật sẽ cho phép cửa chống cháy có thể được làm từ nhiều loại chất liệu khác nhau với độ dày khác nhau miễn là đảm bảo yêu cầu chống cháy của sản phẩm, việc này sẽ giúp cạnh tranh bình đẳng trên thị trường và không làm giảm tính linh hoạt trong sản xuất, kinh doanh. Nguyên tắc xây dựng quy chuẩn kỹ thuật này cũng được các nước ASEAN cam kết lại trong Chương TBT của ATIGA. Các nước ASEAN cam kết khi xây dựng, ban hành và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật phải tạo thuận lợi cho việc thực thi các Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau trong các ngành hàng cụ thể của ASEAN1. Các nội dung liên quan tới cam kết quy chuẩn kỹ thuật thể hiện sự thống nhất giữa các nước ASEAN trong việc áp dụng tiêu chuẩn quốc tế trong quy chuẩn kỹ thuật. Đối với việc thực hiện minh bạch hoá và áp dụng thời gian chuyển tiếp trong quá trình xây dựng quy chuẩn kỹ thuật, các nước thành viên của ASEAN cam kết lần lượt là 60 ngày và 6 tháng.

Hiệp định Thương mại tự do ASEAN-Trung Quốc (ACFTA), về quy chuẩn kỹ thuật, Trung Quốc và ASEAN khẳng định áp dụng tiêu chuẩn quốc tế trong quá trình xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật trừ một số trường hợp đã được quy định trong Hiệp định TBT của WTO như các tiêu chuẩn quốc tế hoặc các phần liên quan của tiêu chuẩn quốc tế không hiệu quả hoặc không phù hợp để thực hiện các mục tiêu hợp pháp, ví dụ, do các yếu tố về địa lý hoặc khí hậu, về hạ tầng công nghệ. Ngoài ra việc xem xét chấp nhận tương đương quy chuẩn kỹ thuật của nước đối tác tham gia Nghị định thư cũng được đưa vào cam kết. Việc chấp nhận tương đương quy chuẩn kỹ thuật cũng là một trong những biện pháp giúp thuận lợi hoá thương mại. Quy chuẩn kỹ thuật của các nước được xây dựng cho các sản phẩm tương tự và cùng thực hiện các mục tiêu hợp pháp như bảo vệ sức khoẻ con người, bảo vệ môi trường, bảo vệ an ninh quốc gia... có thể được xem xét chấp nhận tương đương để hài hoà hệ thống quản lý thông qua đó giảm bớt các rào cản không cần thiết cho thương mại.

(Còn tiếp)